

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ 2, MÔN NGỮ VĂN, LỚP 10
THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT

TT	Kĩ năng	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Đọc	Truyện	0	2 (0.75đ/ câu)	0	2 (1.0đ/ câu)	0	1 (1.5đ/ câu)	0	0	5
		Tỉ lệ (%)		20%		20%		10%		0%	50
2	Viết	Viết bài luận về bản thân								1	1
		Tỉ lệ (%)		20%		15%		10%		5%	50
Tổng			0	40	0	35	0	20	0	5	100
Tỉ lệ %			40%		35%		20%		5%		
Tỉ lệ chung			75%				25%				

BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ 2, MÔN NGỮ VĂN, LỚP 10

TT	Kĩ năng	Đơn vị kiến thức/ Kĩ năng	Mức độ đánh giá
1	Đọc hiểu	Truyện	Nhận biết: - Nhận biết được người kể chuyện ngôi thứ ba, người kể chuyện ngôi thứ nhất, điểm nhìn, lời người kể chuyện, lời nhân vật. - Nhận biết đề tài, bối cảnh, chi tiết tiêu biểu trong truyện. - Nhận biết được nhân vật, cốt truyện, câu chuyện trong truyện. - Chỉ ra được nghệ thuật xây dựng nhân vật. Thông hiểu: - Tóm tắt được cốt truyện và lí giải được ý nghĩa, tác dụng của cốt truyện. - Phân tích được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện. - Phân tích, đánh giá được đặc điểm của nhân vật và vai trò của nhân vật với việc thể hiện chủ đề, tư tưởng

			của tác phẩm. - Phân tích, lí giải được chủ đề, tư tưởng của tác phẩm. Vận dụng: - Rút ra được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử do văn bản gợi ra. - Nêu được ý nghĩa hay tác động của tác phẩm đối với nhận thức, tình cảm, quan niệm của bản thân. Vận dụng cao: - Vận dụng những hiểu biết về bối cảnh lịch sử - văn hoá được thể hiện trong văn bản để lí giải ý nghĩa, thông điệp của văn bản. - Đánh giá được ý nghĩa, giá trị của thông điệp, chi tiết, hình tượng, những đặc sắc về nghệ thuật trong tác phẩm theo quan niệm của cá nhân.
2	Viết	Viết bài luận về bản thân	Nhận biết: - Xác định được đúng yêu cầu về nội dung và hình thức của bài luận về bản thân. - Xác định được đúng đề tài, đối tượng của bài luận về bản thân. Thông hiểu: - Trình bày được những năng lực, sở trường, quan niệm, mong muốn của bản thân tùy theo mục đích viết luận. - Đảm bảo cấu trúc của một văn bản nghị luận; đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. Vận dụng: - Thể hiện được thái độ tôn trọng với đối tượng thuyết phục. - Thể hiện được thái độ khiêm tốn, cầu thị, tự tin của bản thân. Vận dụng cao: - Sử dụng hợp lí sự kết hợp của các phương thức miêu tả, biểu cảm,... để tăng sức thuyết phục cho bài luận. - Thể hiện rõ quan điểm, cá tính trong bài viết; sáng tạo trong cách diễn đạt.

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II, MÔN NGỮ VĂN, LỚP 11
THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT

TT	Kĩ năng	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Đọc	Thơ trữ tình	0	2 (0.75đ/ câu)	0	2 (1.0đ/ câu)	0	1 (1.5đ/ câu)	0	0	5
		Tỉ lệ (%)		20%		20%		10%		0%	50
2	Viết	Viết văn bản nghị luận về một tác phẩm văn học (Thơ, phần đọc)								1	1
		Tỉ lệ (%)		20%		15%		10%		5%	50
Tổng			0	40	0	35	0	20	0	5	100
Tỉ lệ %			40%		35%		20%		5%		
Tỉ lệ chung			75%				25%				

BẢN ĐẶC TẢ CÁC KĨ NĂNG KIỂM TRA HỌC KÌ II
MÔN NGỮ VĂN, LỚP 11

TT	Kĩ năng	Đơn vị kiến thức/ Kĩ năng	Mức độ đánh giá
1	ĐỌC	Thơ trữ tình	Nhận biết: - Nhận biết được từ ngữ, vần, nhịp, các biện pháp tu từ trong bài thơ. - Nhận biết được bố cục, những hình ảnh tiêu biểu được sử dụng trong bài thơ. - Nhận biết được nhân vật trữ tình, chủ thể trữ tình trong bài thơ Thông hiểu: - Hiểu và lí giải được tình cảm, cảm xúc của

			nhân vật trữ tình, chủ thể trữ tình được thể hiện qua ngôn ngữ văn bản. Vận dụng: - Rút ra được bài học cho bản thân. - Rút ra được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc. Vận dụng cao: - Đánh giá được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua cách nhìn riêng về con người, cuộc sống; qua cách sử dụng từ ngữ, hình ảnh, giọng điệu. - Tác động của văn bản đối với bản thân.
2	VIẾT	Viết văn bản nghị luận về một tác phẩm văn học (Thơ, văn bản đã cho ở phần đọc hiểu)	Nhận biết: - Xác định được cấu trúc bài văn nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm văn học. - Xác định được kiểu bài phân tích, đánh giá một tác phẩm văn học; vấn đề nghị luận (chủ đề, những đặc sắc về hình thức nghệ thuật và tác dụng của chúng). - Giới thiệu tác giả, tác phẩm. Thông hiểu: - Diễn giải những đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của tác phẩm văn học - Lí giải được một số đặc điểm của thể loại qua tác phẩm. - Phân tích cụ thể, rõ ràng về tác phẩm văn học (chủ đề, những nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật và tác dụng của chúng) với những cứ liệu sinh động. Vận dụng: - Vận dụng các kĩ năng dùng từ, viết câu, các phép liên kết, các phương thức biểu đạt, các thao tác lập luận để phân tích, cảm nhận về nội dung, nghệ thuật của tác phẩm văn học. - Nhận xét về nội dung, nghệ thuật của tác phẩm văn học; vị trí, đóng góp của tác giả. Vận dụng cao: - So sánh với các tác phẩm khác; liên hệ với thực tiễn; vận dụng kiến thức lí luận văn học để đánh giá, làm nổi bật vấn đề nghị luận.

			- Có sáng tạo trong diễn đạt, lập luận làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh, bài văn giàu sức thuyết phục.
--	--	--	---

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II, MÔN NGỮ VĂN, LỚP 12
THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT

TT	Kĩ năng	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Đọc	Thơ trữ tình hiện đại	0	2 (0.75đ/ câu)	0	2 (1.0đ/ câu)	0	1 (1.5đ/ câu)	0	0	5
		Tỉ lệ (%)		20%		20%		10%		0%	50
2	Viết	Viết văn bản nghị luận về một vấn đề liên quan tuổi trẻ								1	1
		Tỉ lệ (%)		20%		15%		10%		5%	50
Tổng			0	40	0	35	0	20	0	5	100
Tỉ lệ %			40%		35%		20%		5%		
Tỉ lệ chung			75%				25%				

BẢN ĐẶC TẢ CÁC KĨ NĂNG KIỂM TRA HỌC KÌ II
MÔN NGỮ VĂN, LỚP 12

TT	Kĩ năng	Đơn vị kiến thức/ Kĩ năng	Mức độ đánh giá
1	ĐỌC	Thơ trữ tình hiện đại	Nhận biết: - Nhận biết được nhân vật trữ tình, chủ thể trữ tình trong bài thơ. - Nhận biết được đề tài, ngôn ngữ, thủ pháp nghệ thuật trong thơ hiện đại. - Nhận biết được những hình ảnh tiêu biểu, trung tâm của bài thơ. - Nhận biết được các biểu tượng, yếu tố tượng trưng, siêu thực trong văn bản thơ. Thông hiểu:

			- Lí giải được vai trò của những chi tiết quan trọng, hình tượng trung tâm của bài thơ. - Phân tích, lí giải được mạch cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của bài thơ. - Nêu được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của bài thơ; phân tích được sự phù hợp giữa chủ đề, tư tưởng, cảm hứng chủ đạo trong bài thơ. - Hiểu và lí giải được vai trò, tác dụng của hình ảnh, biểu tượng đặc biệt là các yếu tố tượng trưng, siêu thực (nếu có) trong bài thơ. - Phát hiện và lí giải được các giá trị nhận thức, giáo dục, thẩm mỹ; giá trị văn hoá, triết lí nhân sinh trong bài thơ. Vận dụng: - Vận dụng được kinh nghiệm đọc, trải nghiệm về cuộc sống và kiến thức văn học để đánh giá, phê bình văn bản thơ, thể hiện được cảm xúc, suy nghĩ của cá nhân về tác phẩm. - Đánh giá được giá trị nhận thức, giáo dục, thẩm mỹ trong bài thơ. Vận dụng cao: - Vận dụng những hiểu biết về lịch sử, văn hóa để lí giải quan điểm của tác giả thể hiện trong văn bản thơ. - Đánh giá được khả năng tác động của tác phẩm văn học đối với người đọc và tiến bộ xã hội theo quan điểm cá nhân.
2	VIẾT	Viết văn bản nghị luận về một vấn đề có liên quan đến tuổi trẻ	Nhận biết: - Xác định được yêu cầu về nội dung và hình thức của bài văn nghị luận. - Nêu được cụ thể vấn đề xã hội có liên quan đến tuổi trẻ. - Xác định rõ được mục đích, đối tượng nghị luận. - Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận. Thông hiểu: - Phân tích được lí do và các phương diện liên quan đến tuổi trẻ của vấn đề. - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm. - Cấu trúc chặt chẽ, có mở đầu và kết thúc gây ấn tượng; sử dụng các lí lẽ và bằng chứng thuyết phục, chính xác, tin cậy, thích hợp, đầy đủ; đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.

			Vận dụng: - Đánh giá được ý nghĩa, ảnh hưởng của vấn đề đối với tuổi trẻ. - Nêu được những bài học, những đề nghị, khuyến nghị rút ra từ vấn đề bàn luận. Vận dụng cao: - Sử dụng kết hợp các phương thức miêu tả, biểu cảm, tự sự,... để tăng sức thuyết phục cho bài viết. - Vận dụng hiệu quả những kiến thức tiếng Việt lớp 12 lớp để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bài viết.
--	--	--	--